

Quan hệ kinh tế Việt - Pháp: Thực tiễn và triển vọng

Bùi Thành Nam*

*Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội
336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 15 tháng 4 năm 2014

Chỉnh sửa ngày 19 tháng 4 năm 2014; Chấp nhận đăng ngày 30 tháng 4 năm 2014

Tóm tắt: Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế đang trở thành xu thế tất yếu của nền kinh tế Việt Nam, việc mở rộng quan hệ kinh tế với các nước có tiềm năng thương mại và đầu tư lớn như Cộng hòa Pháp là một yêu cầu cấp thiết. Xuất phát từ những ràng buộc trong lịch sử, quan hệ kinh tế Việt - Pháp đã có những thăng trầm nhất định. Tuy nhiên trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập đang gia tăng mạnh mẽ trên toàn cầu, quan hệ kinh tế giữa hai nước có nhiều khởi sắc và đứng trước những cơ hội rõ ràng để tiếp tục phát triển.

Bài viết khái quát quá trình phát triển quan hệ kinh tế giữa hai nước Việt Nam và Pháp, đồng thời chứng minh những tiềm năng và cơ hội thúc đẩy quan hệ kinh tế giữa hai nước trong thời gian tới.

Từ khóa: Quan hệ kinh tế, Việt Nam, Pháp.

1. Quan hệ kinh tế Việt - Pháp: Những nốt trầm từ sau chiến tranh Đông Dương

Sau cuộc chiến tranh Đông Dương, Việt Nam và Pháp đã có những cố gắng nhằm kết nối mối quan hệ giữa hai nước. Ngày 14/10/1955 một thỏa thuận thương mại khiêm tốn được ký kết cho phép Pháp mở một văn phòng đại diện tại Hà Nội nhằm tìm kiếm và thúc đẩy các quan hệ kinh tế, đồng thời hỗ trợ các quan hệ khác giữa hai nước. Tuy nhiên, những nhận thức chưa được chia sẻ trong quan hệ song phương trong bối cảnh hậu quả của cuộc chiến tranh Đông Dương còn phôi bày trước mắt, cũng như các vấn đề quốc tế, đặc

biệt là chiến tranh Lạnh đang ở lúc cao trào, đã gây ra những ảnh hưởng tiêu cực tới quan hệ giữa hai nước nói chung cũng như quan hệ kinh tế nói riêng. Trong bối cảnh hai nước đều chịu nhiều ảnh hưởng của cuộc chiến ý thức hệ tàn khốc thập niên 1950,1960, rất khó để tìm ra tiếng nói chung và kiếm tìm lợi ích thương mại, kinh tế. Trong suốt giai đoạn chiến tranh chống Mỹ của nhân dân Việt Nam từ 1955 đến 1973, song song với quan hệ chính trị, ngoại giao khá trầm lắng, số liệu thống kê cho thấy quan hệ thương mại giữa hai nước chỉ đạt con số rất khiêm tốn ở mức bình quân 1 triệu USD.

Thập niên 1970 bắt đầu với những ưu thế ngày càng rõ ràng hơn của Việt Nam trong cuộc chiến tranh thống nhất đất nước. Điều này đã khiến vị thế của Việt Nam tăng lên mạnh mẽ,

*ĐT.: 84-915400035
Email: btnam224@yahoo.com

tạo điều kiện cho Việt Nam thiết lập hàng loạt các quan hệ đối ngoại với nhiều nước trên thế giới. Trong không khí chung đó, Việt Nam và Pháp chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao ở cấp Đại sứ vào ngày 12/4/1973 ngay sau khi Hiệp định Paris về thiết lập lại hòa bình được ký kết, tuy nhiên do mối quan hệ của Pháp với chính quyền Việt Nam Cộng hòa còn khá mạnh mẽ nên quan hệ giữa hai nước không có hoạt động nào đáng kể.

Sau khi Việt Nam giành thắng lợi trong cuộc chiến tranh chống Mỹ, thống nhất đất nước, hai nước đã có những động thái nhất định nhằm thúc đẩy mối quan hệ song phương trong bối cảnh Việt Nam đã trở thành một quốc gia thống nhất và độc lập. Hiệp định Hợp tác kinh tế và công nghiệp đã được ký kết vào năm 1977 tạo ra tiền đề cho việc xây dựng cơ chế hợp tác giữa hai nước. Tiếp đó, một Nghị định thư tài chính cũng được ký kết trong cùng năm, trong đó Pháp cam kết hỗ trợ Việt Nam một khoản tài chính có giá trị 458 triệu France nhằm khôi phục nền sản xuất, đặc biệt là sản xuất công nghiệp hậu chiến. Tuy nhiên mối quan hệ vừa có dấu hiệu ấm áp đã nhanh chóng biến mất do xảy ra "vấn đề Cambodia" khi Việt Nam đưa quân sang chống lại chế độ diệt chủng Polpot cầm quyền tại Cambodia vào cuối thập niên 1970. Quan hệ giữa hai nước rơi vào một thập niên trầm lắng với những đòi hỏi và nhiều nghi kỵ.

Cùng với việc giải quyết vấn đề Việt Nam rút quân khỏi Cambodia, các hoạt động bình thường hóa quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và những nước lớn diễn ra nhanh chóng [1]. Việt Nam đã bình thường hóa quan hệ với các nước thuộc Cộng đồng châu Âu (EC) - tiền thân của Liên minh châu Âu EU- năm 1990, với Trung Quốc năm 1991, và đặc biệt là bình thường hóa quan hệ với Mỹ vào năm 1994. Kể từ sau khi EU chính thức được thành lập sau khi hiệp ước Maastricht được thông qua vào năm 1993, quan hệ giữa Việt Nam và EU nói chung

cũng như quan hệ giữa Việt Nam với các nước thành viên EU nói riêng, đặc biệt là quan hệ Việt - Pháp đã nhanh chóng phát triển và ngày càng đi vào chiều sâu ở nhiều khía cạnh khác nhau. Trong đó, quan hệ kinh tế là một trong những yếu tố tích cực nhất. Sự phát triển của mối quan hệ kinh tế giữa hai bên vừa hiện thực hóa mối quan hệ nồng ấm trở lại, vừa tạo tiền đề cho những phát triển của mối quan hệ chính trị.

Ngay sau khi có những tiến triển trong việc giải quyết vấn đề Cambodia, Pháp đã nhanh chóng cấp khoản tín dụng có giá trị 5 triệu franc nhằm hỗ trợ Việt Nam giải quyết những khó khăn kinh tế nội tại. Khoản tín dụng theo chương trình này đã nhanh chóng tăng theo cấp số nhân lên mức 45 triệu franc năm 1990, 95 triệu franc năm 1991, 180 triệu franc năm 1992 và 360 triệu franc năm 1993 [2]. Cùng với hoạt động hỗ trợ phát triển, quan hệ thương mại bắt đầu quay trở lại và có những dấu ấn nhất định ngay trong giai đoạn đầu, giá trị thương mại hai chiều đạt 800 triệu franc năm 1991 và tăng gấp đôi lên mức 1,6 tỷ franc ngay năm kế tiếp [3]. Lý giải cho sự gia tăng khá mạnh trong quan hệ kinh tế giữa hai bên có thể nhận thấy bên cạnh những nỗ lực giải quyết "vấn đề Cambodia" thì việc Việt Nam quyết định thực hiện công cuộc cải cách, đổi mới được khởi xướng từ giữa thập niên 1980 trở thành yếu tố then chốt. Chính sách đổi mới được hiện thực hóa bằng cơ chế kinh tế mở và ban hành Luật đầu tư nước ngoài đã tạo điều kiện để Việt Nam hội nhập vào nền kinh tế thế giới và mở ra cơ hội cho các mối quan hệ kinh tế đối ngoại song phương phát triển.

2. Thực tiễn quan hệ kinh tế Việt - Pháp

Các số liệu thống kê gần đây cho thấy quan hệ thương mại và đầu tư giữa hai nước có sự tăng trưởng vững chắc. Pháp là một trong số các nhà đầu tư lớn nhất của EU đầu tư vào Việt

Nam, đồng thời đứng thứ tư trong số các nước có quan hệ thương mại lớn nhất với Việt Nam nằm trong khối liên minh này. Hiện tại hai nước có quan hệ rất tích cực trong các lĩnh vực hàng không dân dụng, thực phẩm, dược phẩm, du lịch và xây dựng cơ sở hạ tầng cho ngành năng lượng.

Trong lĩnh vực thương mại, quan hệ thương mại song phương đã đạt giá trị trên 4 tỷ USD vào năm 2013, tăng hơn 10 lần so với kim ngạch thương mại hai chiều năm 1993. Đặc biệt là sự tăng trưởng này diễn ra rất mạnh mẽ trong giai đoạn từ năm 2000 đến nay. Xuất khẩu của Pháp tới Việt Nam tăng từ mức 356 triệu USD năm 2002 lên mức 1,6 tỷ USD năm 2012, gấp gần 5 lần. Trong khi đó kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam tới Pháp cũng tăng hơn 2 lần trong cùng thời gian, từ mức 925 triệu USD năm 2002 lên mức 2,16 tỷ USD năm 2012. Các mặt hàng chủ lực của Việt Nam xuất khẩu tới Pháp hiện là dệt may, giày dép, đồ gỗ nội thất, sản phẩm trang sức, thiết bị điện và điện tử dân dụng,... Riêng việc xuất khẩu các thiết bị điện, điện tử và điện thoại các loại đã đem lại cho Việt Nam 1,23 tỷ USD vào năm 2012. Một số sản phẩm khác đem lại giá trị xuất khẩu cao là giày dép với kim ngạch đạt 635,2 triệu USD, kế đó là các đồ gia dụng, nội thất đạt giá trị 173,2 triệu USD theo số liệu của Bộ Công thương trong cùng năm. Trong khi đó, các hàng hóa xuất khẩu chủ yếu của Pháp tới Việt Nam trong năm 2012 bao gồm dược phẩm (186,16 triệu USD), sản phẩm nông nghiệp (167,3 triệu USD), hóa chất, nước hoa và các đồ trang điểm (92,3 triệu USD), máy móc, phụ tùng phục vụ sản xuất công nghiệp và nông nghiệp (72,54 triệu USD), máy tính, thiết bị điện tử và thiết bị quang học (65,1 triệu USD).

Trong lĩnh vực đầu tư, Pháp hiện là một trong số các nhà đầu tư phương Tây hàng đầu. Theo số liệu của Cục Đầu tư nước ngoài, Pháp

hiện đứng thứ hai trong số các nước EU có các dự án đầu tư tại Việt Nam xét cả ở hai khía cạnh là dòng vốn và chứng khoán. Một điều khá ấn tượng là trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế toàn cầu vẫn tiếp diễn kể từ năm 2008 và EU đang vật lộn với cuộc khủng hoảng nợ công thì dòng vốn đầu tư từ Pháp lại tăng một cách rõ ràng kể từ năm 2010 thông qua số lượng dự án mới được cấp phép và sự mở rộng của các dự án cũ. Điều này cho thấy các nhà đầu tư Pháp vẫn tiếp tục tin tưởng vào tiến trình hội nhập và cải cách cũng như nhìn thấy các cơ hội ở một nền kinh tế còn chứa đựng nhiều tiềm năng. Tính đến hết quý 1/2013, Pháp có 383 dự án đầu tư tại Việt Nam với tổng số vốn đăng ký lên tới 3,1 tỷ USD. Trong cơ cấu đầu tư, chiếm gần 2/3 vốn đầu tư của Pháp là các lĩnh vực dịch vụ, 1/5 đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp (trọng tâm là cung cấp nước sạch, gas, điện), 7% dành cho nông nghiệp và 5% đầu tư vào lĩnh vực phân phối. Các ngành được các nhà đầu tư Pháp quan tâm và tập trung đầu tư bao gồm thông tin và viễn thông (chiếm 22% tổng vốn đầu tư), sản xuất và phân phối điện, khí đốt và nước sạch (17%), công nghiệp chế biến (13%), sản xuất nông nghiệp (6%), khách sạn và nhà hàng (5%), xây dựng (5%) và các dịch vụ khác (19%).² Hiện có khoảng 300 đơn vị kinh tế của Pháp đang hoạt động tại Việt Nam, tập trung dưới các hình thức như công ty, văn phòng đại diện và các doanh nghiệp liên doanh. Các cơ sở kinh tế này đang tạo ra hơn 26.000 chỗ làm cho người lao động. Một số dự án quan trọng đang được triển khai và có nhiều ý nghĩa không chỉ ở khía cạnh kinh tế mà còn có những tác động xã hội như dự án xây dựng hầm chui Đèo Cả, tuyến đường sắt Hà Nội - Lào Cai, ...

Quan hệ giữa hai nước trong các lĩnh vực hợp tác phát triển như khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo cũng có những tiến triển

¹ Bộ Công thương, Báo cáo Phát triển thương mại giai đoạn 2000 - 2013

² Bộ Kế hoạch và đầu tư, Báo cáo tình hình thu hút FDI giai đoạn 2000 - 2013

manh mẽ. Hai nước đã ký kết nhiều thỏa thuận hợp tác như hiệp định tránh đánh thuế hai lần, hiệp định nghiên cứu và khai thác đại dương, Đối với các lĩnh vực có tính chất tiên tiến, có thể trở thành xu thế trong sự phát triển của nền kinh tế thế giới, hai bên cũng đã có những bước triển khai khá cụ thể. Chính phủ Pháp thông qua Cơ quan phát triển Pháp (FDA) đã cấp khoản vay ưu đãi có giá trị 8 triệu EUR và khoản tài trợ có giá trị 600.000 EUR cho Việt Nam nhằm thúc đẩy dự án hợp tác công tư PPP nhằm thu hút đầu tư công nghệ cao, đặc biệt là các công nghệ nguồn từ các chủ thể khác nhau trong và ngoài nền kinh tế. Những công nghệ này đảm bảo hướng tới sản xuất ra các sản phẩm có khả năng cạnh tranh cao và thân thiện với môi trường, một trong những xu hướng mà EU đang hy vọng phát triển trên phạm vi toàn cầu.

Một trong các mối quan hệ khác rất thiết thực đối với sự phát triển của Việt Nam là quan hệ hỗ trợ phát triển. Cho dù đã đạt được những thành tích ấn tượng về tăng trưởng kinh tế nhưng Việt Nam vẫn còn là một nước nghèo. Chỉ số GDP tính theo sức mua ngang giá mới đạt 3.000 USD, một trong những chỉ số thấp nhất khu vực Đông Á. Số liệu của Ngân hàng Thế giới WB công bố mới đây cho thấy vẫn còn gần 20% trẻ em Việt Nam dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng. Pháp đã có những cam kết rất mạnh mẽ nhằm giúp Việt Nam thoát ra khỏi tình trạng này. Trong số các quốc gia tài trợ phát triển cho Việt Nam Pháp hiện đứng thứ hai, sau Nhật Bản, trong danh sách các nhà cung cấp hỗ trợ phát triển ODA lớn nhất. Việt Nam cũng là nước đứng thứ ba trong danh sách ưu tiên hỗ trợ phát triển của Pháp. Thông qua Quỹ Hỗ trợ các thị trường mới nổi RPE, Pháp đã cung cấp khoản hỗ trợ có giá trị hơn 350 triệu USD kể từ năm 2006. Căn cứ vào khung khổ chương trình hỗ trợ cải cách và xây dựng cơ sở hạ tầng giai đoạn 2006 - 2010, tổng cộng

Pháp đã tài trợ 1,4 tỷ USD cho Việt Nam tập trung vào các lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng, chuyển giao công nghệ, phát triển nông nghiệp, công nghiệp và hệ thống tài chính - ngân hàng.³

Có nhiều nhân tố đóng góp vào sự phát triển trong quan hệ kinh tế giữa hai nước.

Thứ nhất, các mối quan hệ và sự hợp tác giữa hai nước đã phát triển rất tích cực trong nhiều lĩnh vực bao gồm chính trị, kinh tế, văn hóa, thương mại và đầu tư. Hai bên đã trao đổi nhiều chuyến thăm cấp nhà nước, tạo cơ chế đối thoại và động lực cho các hợp tác chuyên ngành đi vào chiều sâu.

Thứ hai, mối quan hệ giữa hai bên còn được thúc đẩy bởi quá trình cải cách kinh tế theo hướng xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của Việt Nam [4]. Hơn 25 năm thực hiện chiến lược đổi mới, nền kinh tế Việt Nam đã nằm trong số những nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất thế giới. Thống kê cho thấy Việt Nam đã đạt tốc độ tăng trưởng bình quân khoảng 7% trong giai đoạn 1987 - 2010, đưa tỷ lệ đói nghèo giảm từ mức chiếm tới 58% dân số vào năm 1992 xuống còn 15% vào năm 2012 tạo cơ sở cho việc xây dựng mục tiêu trở thành nước có nền kinh tế đạt mức thu nhập bình quân đầu người trung bình trên thế giới vào năm 2020. Sự tăng trưởng này kích thích nhu cầu thương mại tăng mạnh và tạo ra sức thu hút mạnh mẽ đối với đầu tư nước ngoài, đây có thể xem là yếu tố nền tảng tiếp tục thúc đẩy quan hệ kinh tế Việt - Pháp có những bước phát triển mới.

Tuy đã đạt được những tiến triển khá tích cực, song quan hệ kinh tế giữa Việt Nam và Pháp còn chưa xứng với tiềm năng của hai bên và cần có những biện pháp giải quyết trong thời gian tới.

³ Bộ Kế hoạch và đầu tư, Báo cáo tình hình thu hút FDI giai đoạn 2000 - 2013

Trong lĩnh vực đầu tư, mặc dù là một trong năm nhà đầu tư lớn nhất toàn cầu song đầu tư của Pháp tại Việt Nam còn hạn chế [5]. Hiện Pháp đứng thứ 16 trong danh sách các nước có vốn đầu tư tại Việt Nam, thấp hơn đáng kể so với một số nước đang đầu tư tại Việt Nam vốn có năng lực, kinh nghiệm đầu tư cũng như quy mô kinh tế nhỏ hơn nhiều như Đài Loan, Singapore, ... Xét về tỷ trọng đầu tư, tổng số vốn cam kết của Pháp cũng chỉ chiếm 1,5% trong tổng số vốn đầu tư nước ngoài cam kết đầu tư vào Việt Nam. Xét về lĩnh vực đầu tư, các nhà đầu tư Pháp chỉ tập trung vào các ngành có tính chất thay thế nhập khẩu, trong khi định hướng của Việt Nam là phát triển các ngành hướng xuất khẩu. Nếu tình trạng này tiếp diễn, các nhà đầu tư Pháp khó có khả năng mở rộng thêm đầu tư do các ngành thay thế nhập khẩu hiện vẫn do các DNNN Việt Nam chi phối và kiểm soát. Nếu chậm chân trong việc đầu tư vào các ngành hướng xuất khẩu, các nhà đầu tư Pháp chẳng những không khai thác được lợi thế do sự mở cửa của thị trường các nước thông qua chính sách hội nhập khá mạnh mẽ của Việt Nam mà còn có thể sẽ vấp phải sự cạnh tranh rất gắt gao từ các đối thủ đầu tư từ Đông Á vốn đã quen địa bàn Việt Nam.

Trong lĩnh vực thương mại, các nhà xuất nhập khẩu Pháp cũng chỉ có vị trí khá khiêm tốn trong danh sách các đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam. Pháp chỉ đứng thứ 15 trong danh sách các thị trường xuất khẩu trọng điểm của Việt Nam. Ở khía cạnh nhập khẩu, Pháp cũng chỉ đứng thứ 13 trong số các nhà cung cấp hàng hóa cho thị trường Việt Nam (hàng hóa xuất khẩu của Pháp chỉ chiếm khoảng 1% tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam)⁴. Thực tiễn thương mại còn yếu như vậy chủ yếu là giữa hai nước chưa có những thỏa thuận thương mại đủ mạnh để thúc đẩy thương

mai song phương phát triển. Trong khung khổ đa phương, hiệp định đối tác kinh tế PCA được ký kết giữa Việt Nam và EU cũng không phải là một hiệp định chứa đựng nhiều lợi ích cho các bên tham gia, nếu như so với các hiệp định thương mại tự do FTA khác mà cả hai bên đã từng ký kết, có thể tạo ra sự phát triển nhanh hơn, mạnh hơn và bền vững hơn cho quan hệ kinh tế song phương Việt Nam - Pháp.

3. Quan hệ kinh tế Việt - Pháp: Những triển vọng vững vàng

Những dấu ấn nhất định trong quan hệ kinh tế giữa hai nước thời gian qua, đồng thời với những kế hoạch phát triển trong khung khổ song phương cũng như những cơ chế hợp tác được hình thành thông qua đàm phán đa phương, quan hệ kinh tế giữa Việt Nam và Pháp có nhiều điều kiện nâng lên một tầm cao mới.

Thứ nhất, Việt Nam luôn thể hiện mong muốn thắt chặt hơn nữa mối quan hệ song phương, đồng thời luôn sẵn sàng trở thành cầu nối giữa các nhà kinh doanh Pháp với thị trường năng động của ASEAN. Trong chuyến thăm Pháp tháng 9 năm 2013 của Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng, hai nước đã ký kết thỏa thuận xác định vị thế "đối tác chiến lược" trong quan hệ song phương, đưa quan hệ giữa hai bên lên tầm cao mới. Trong đó, cụ thể hóa cơ hội của các lĩnh vực kinh tế và phúc lợi xã hội Pháp có thể mạnh trong khi Việt Nam có nhu cầu khá lớn như chăm sóc sức khỏe, giao thông, giáo dục và đào tạo, năng lượng đối với phát triển bền vững, cơ sở hạ tầng,...

Thứ hai, Việt Nam đã và đang tham gia rất mạnh mẽ vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực. Hiện Việt Nam đã ký các hiệp định tự do thương mại FTA với ASEAN, với ASEAN và Trung Quốc ACFTA, Nhật Bản, Chile, ... và đang tham gia đàm phán các FTA

⁴ Bộ Công thương, Báo cáo Phát triển thương mại giai đoạn 2000 - 2013

khác có quy mô rất lớn như Hiệp định đối tác Xuyên Thái Bình Dương TPP, quy tụ các nền kinh tế hàng đầu thế giới như Mỹ, Nhật Bản, Australia, Canada,...; Hiệp định Đối tác kinh tế khu vực toàn diện RCEP, quy tụ các nền kinh tế không lồ của châu Á như Trung Quốc, Ấn Độ,... Nếu các hiệp định này đi vào thực thi, Việt Nam có thể trở thành cầu nối quan trọng đưa các nhà sản xuất, các nhà đầu tư trong và ngoài khu vực tiếp cận dễ dàng hơn các thị trường khổng lồ nói trên. Thực tiễn cho thấy các nhà đầu tư Đông Á đang chuyển dịch tới Việt Nam nhằm chờ đón cơ hội đang mở ra đó. Lợi ích đối với các nhà đầu tư Pháp trong tiến trình hội nhập của Việt Nam có thể lớn hơn nhiều.

Thứ ba, Việt Nam và EU đang tiến gần tới việc ký kết một FTA trong thời gian ngắn tới. Nội dung đàm phán cho thấy có rất nhiều lĩnh vực Việt Nam và Pháp có thể mạnh được đưa vào bàn đàm phán, tạo cơ sở cho một triển vọng phát triển kinh tế nhanh mạnh hơn. Nếu FTA

này được thực thi, đây là cơ hội rõ ràng nhất thúc đẩy quan hệ thương mại và đầu tư song phương Việt - Pháp.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thị Hạnh (2012), 20 năm quan hệ Pháp - Việt Nam (1975 - 1995), Tạp chí Nghiên cứu châu Âu, số 8/2012 (143)
- [2] Ngô Minh Oanh (2006), Quan hệ Việt Nam - Pháp trong bối cảnh toàn cầu hóa, Viện Nghiên cứu phát triển Tp. Hồ Chí Minh
- [3] Nguyễn Hoàng Giáp, Nguyễn Văn Lan (2001), Quan hệ Pháp - Việt trên lĩnh vực chính trị đối ngoại: Lịch sử và hiện tại, Tạp chí Nghiên cứu châu Âu, số 1
- [4] Võ Thị Thu Hà (2011) Đầu tư trực tiếp FDI của Pháp tại Việt Nam giai đoạn 1993 - 2008, Tạp chí Nghiên cứu châu Âu, số 12 (135)
- [5] Ban Tuyên giáo Trung ương (2008), Pháp và quan hệ Việt Nam-Pháp, Trung tâm thông tin công tác tuyên giáo.

Vietnam - France Economic Relations: Reality and Prospects

Bùi Thành Nam

VNU University of Social Sciences and Humanities

336 Nguyễn Trãi Road, Thanh Xuân Dist., Hanoi, Vietnam

Abstract: In the context that international economic integration is becoming an inevitable trend of Vietnam's economy, the expansion of economic ties with countries having such great trade and investment potential as the Republic of France is a necessary requirement. Starting from the bindings in history, Vietnam - France economic relations have seen the definite ups and downs. However, in the context of the ever increasing globalization and integration, the economic relations between the two countries have prospered and been standing before the clear opportunities to continue to develop.

The paper generalizes the process of developing economic relations between Vietnam and France, and demonstrates the potentials and opportunities to boost economic ties between the two countries in the time to come.

Keywords: Economic relations, Vietnam, France.